

KẾ HOẠCH

Sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 145/QĐ-BNV ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh CCHC nhà nước giai đoạn 2026-2030, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Sơ kết thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ qua 05 năm triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 76/NQ-CP), Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 3478/QĐ-UBND), Công văn số 180/UBND-KSTTHC ngày 07/01/2022 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 24/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; trên cơ sở đó, làm nổi bật những kết quả đã đạt được, làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm về CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025.

- Phát hiện những sáng kiến và cách làm hay, những điển hình, mô hình tốt trong CCHC.

- Trên cơ sở thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng về cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới của đất nước, rà soát, bổ sung, điều chỉnh mục tiêu và các nhiệm vụ của Quyết định số 3478/QĐ-UBND và đề xuất bổ sung, điều chỉnh mục tiêu và các nhiệm vụ của Nghị quyết 76/NQ-CP phù hợp với đường lối của Đảng, Nhà nước và yêu cầu xây dựng, phát triển của tỉnh trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Việc sơ kết, đánh giá phải bảo đảm tính thống nhất, chính xác, toàn diện, khoa học, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

- Phương pháp tổng kết làm từ dưới lên (từ cấp xã đến cấp tỉnh) và đảm bảo chất lượng, thời gian quy định.

- Nội dung sơ kết, đánh giá phải cụ thể, đầy đủ, chính xác, cập nhật kịp thời các số liệu, phản ánh toàn diện, đầy đủ kết quả đạt được trong từng năm của giai đoạn 2021-2025. Đánh giá, cung cấp đầy đủ, khách quan, chính xác số liệu về việc đạt hoặc không đạt các chỉ tiêu, mục tiêu trên từng lĩnh vực tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, Quyết định số 3478/QĐ-UBND, các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh.

- Việc đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh CCHC nhà nước giai đoạn 2026-2030 phải bám sát chủ trương, nghị quyết của Đảng về cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới của đất nước. Các nhiệm vụ, giải pháp phải rõ ràng, cụ thể, có khả năng lượng hóa cao, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với yêu cầu, thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của đất nước giai đoạn 2026-2030.

II. NỘI DUNG SƠ KẾT

1. Ban hành Đề cương hướng dẫn sơ kết CCHC giai đoạn 2021-2025

- Thời gian: Tháng 04 năm 2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức sơ kết, xây dựng Báo cáo sơ kết và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026-2030

Các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả 05 năm (2021-2025) triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026-2030 và gửi Báo cáo sơ kết về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) **trước ngày 15/5/2025**.

3. Xây dựng Báo cáo sơ kết CCHC theo lĩnh vực trong giai đoạn 2021-2025

a) *Nội dung các chuyên đề:*

- Sở Tư pháp: Chuyên đề cải cách thể chế.

- Sở Nội vụ 06 chuyên đề:

+ Chuyên đề công tác chỉ đạo, điều hành CCHC;

+ Chuyên đề xác định Chỉ số CCHC của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh;

+ Chuyên đề đo lường, xác định Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

- + Chuyên đề cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;
 - + Chuyên đề cải cách chế độ công vụ;
 - + Chuyên đề thực hiện chính sách tiền lương đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công.
 - Sở Tài chính 02 chuyên đề:
 - + Chuyên đề về đổi mới cơ chế quản lý tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên.
 - + Chuyên đề về tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội.
 - Sở Khoa học và Công nghệ 02 chuyên đề:
 - + Chuyên đề phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.
 - + Chuyên đề ban hành, thực hiện chính sách khuyến khích thành lập đơn vị sự nghiệp ngoài công lập lĩnh vực khoa học và công nghệ; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường lĩnh vực khoa học và công nghệ.
 - Sở Y tế 02 chuyên đề:
 - + Chuyên đề ban hành, thực hiện chính sách khuyến khích thành lập đơn vị sự nghiệp ngoài công lập lĩnh vực y tế; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường lĩnh vực y tế.
 - + Chuyên đề triển khai phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.
 - Sở Giáo dục và Đào tạo 02 chuyên đề:
 - + Chuyên đề ban hành, thực hiện chính sách khuyến khích thành lập đơn vị sự nghiệp ngoài công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
 - + Chuyên đề triển khai phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.
 - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chuyên đề đẩy mạnh xã hội hóa trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
 - Công an tỉnh: Chuyên đề phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06).
 - Văn phòng UBND tỉnh: Chuyên đề cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.
- b) Thời gian thực hiện:* Các Báo cáo chuyên đề gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) **trước ngày 15/5/2025.**

4. Xây dựng dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh sơ kết thực hiện giai đoạn 2021-2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026-2030:

- Thời gian: Trước ngày 30/5/2025.
- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.

5. Tổ chức Hội thảo hoặc lấy ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học, của các cơ quan, tổ chức vào dự thảo Báo cáo sơ kết

- Thời gian: Hoàn thành trước 15/6/2025.
- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức có liên quan.

6. Tổ chức Hội nghị sơ kết và trình UBND tỉnh ban hành báo cáo gửi Bộ Nội vụ

- Thời gian: Trước ngày 30/6/2025.
- Cơ quan chủ trì tham mưu: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

- Xây dựng Đề cương hướng dẫn sơ kết công tác CCHC.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu lập dự toán kinh phí và triển khai các hoạt động sơ kết trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch sơ kết.
- Tham mưu tổ chức hội thảo hoặc lấy ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học và của các cơ quan, tổ chức có liên quan vào dự thảo Báo cáo sơ kết.
- Tổng hợp, xây dựng Báo cáo sơ kết công tác CCHC của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ;
- Tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC giai đoạn 2021-2025.
- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Nội vụ trong việc tổ chức kiểm tra, khảo sát để tiến hành sơ kết có chất lượng, hiệu quả (nếu có).

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính: Chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu bố trí kinh phí tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh CCHC nhà nước giai đoạn 2026-2030.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương

- Xây dựng kế hoạch, triển khai sơ kết công tác CCHC giai đoạn 2021- 2025 đảm bảo theo 06 nội dung nhiệm vụ công tác CCHC (Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số) quy định tại Nghị quyết 76/NQ-CP và Quyết định số 3478/QĐ-UBND.

- Xây dựng Báo cáo sơ kết, Báo cáo chuyên đề theo Đề cương và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ, cơ quan, đơn vị liên quan) đảm bảo yêu cầu về chất lượng, thời gian theo hướng dẫn.

4. Các cơ quan báo chí của tỉnh (Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk), Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh: Tập trung tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực về kết quả thực hiện CCHC của tỉnh giai đoạn 2021-2025 và phương hướng thực hiện giai đoạn 2026-2030 đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân trong tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị gửi báo cáo về Sở Nội vụ để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVKS (B_05b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà